

Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ

NT, ngày 17 tháng 8 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2018/TLST/HNGĐ ngày 11/7/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Đồng H, xã Thanh K, huyện NT, Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Ngân Văn C, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Đồng H, xã Thanh K, huyện NT, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Các điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Ngân Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Ngân Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con C: Chị Bùi Thị T và anh Ngân Văn C thống nhất vợ chồng có 02 con C là Ngân Duy Khánh - Sinh ngày 14/5/2012, Ngân Minh Quân, sinh ngày 25/7/2013. Ly hôn anh chị thống nhất chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngân Duy Khánh đến tuổi thành niên, Anh Ngân Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngân Minh Quân đến tuổi thành niên, hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con C.

Chị T, anh C có quyền thăm nom con C không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ C: Chị Bùi Thị T và anh Ngân Văn C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị T và anh Ngân Văn C thống nhất: Chị T chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0006877 ngày 11/7/2018 của Chi cục THADS huyện NT. Trả lại cho chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- VKSND Huyện NT
- Chi cục THADS Huyện NT
- Các đương sự
- UBND xã Thanh K
- Lưu hồ sơ vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT
Thẩm phán

Lê Văn Quân

